TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Điểm sàn Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN năm 2025

11:35 24/07/2025

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) đại học chính quy năm 2025 với tất cả ngành là 19, tổng ba môn theo tổ hợp, giảm 1 điểm so với năm trước.

Theo đó, ***ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025*** (điểm nhận đăng ký xét tuyển) là 19 điểm (đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực và đối tượng (nếu có)).

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã tổ hợp bài thi/môn thi của phương thức xét kết quả thi THPT 2025	Ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào
01	QHX01	Báo chí	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
02	QHX02	Chính trị học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
03	QHX03	Công tác xã hội	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
04	QHX04	Điện ảnh và nghệ thuật đại chúng	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
05	QHX05	Đông Nam Á học	D01, D14, D15, D66	19.0
06	QHX06	Đông phương học	D01, D04, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
07	QHX07	Hán Nôm	D01, D04, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
08	QHX08	Hàn Quốc học	D01, D14, D15, DD2, D66, C00, C03, C04	19.0
09	QHX09	Khoa học quản lý	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
10	QHX10	Lịch sử	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
11	QHX11	Lưu trữ học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
12	QHX12	Ngôn ngữ học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
13	QHX13	Nhân học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
14	QHX14	Nhật Bản học	D01, D06	19.0
15	QHX15	Quan hệ công chúng	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
16	QHX16	Quản lý thông tin	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
17	QHX17	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
18	QHX18	Quản trị khách sạn	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
19	QHX19	Quản trị văn phòng	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
20	QHX20	Quốc tế học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
21	QHX21	Tâm lý học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
22	QHX22	Thông tin - Thư viện	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
23	QHX23	Tôn giáo học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
24	QHX24	Triết học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
25	QHX25	Văn hóa học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
26	QHX26	Văn học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
27	QHX27	Việt Nam học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0
28	QHX28	Xã hội học	D01, D14, D15, D66, C00, C03, C04	19.0

Như vậy, thí sinh cần đạt mức điểm trên, tương ứng với các ngành đăng ký, mới có thể nộp hồ sơ xét tuyển vào trường. Mức điểm này bao gồm tổng điểm 3 môn thi tốt nghiệp THPT theo các tổ hợp và điểm cộng, ưu tiên (nêu có).

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với phương thức sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực (HSA) của ĐHQGHN được quy đổi tương đương sang thang điểm 30 là 19 điểm (không nhân hệ số, đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực và đối tượng (nếu có)).

Năm 2025, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn tuyển 2.650 sinh viên vào 28 ngành, với ba phương thức xét tuyển, gồm tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển; xét kết quả thi đánh giá năng lực (HSA) của Đại học Quốc gia Hà Nội và điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

Trường dự kiến thu học phí từ 16,9 triệu đồng đến 33 triệu đồng, tăng 1,9-3 triệu đồng so với hiện tại.

8 tổ hợp xét tuyển gồm C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý), D04 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Trung), D01 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh), D06 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Nhật), DD2 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Hàn), D15 (Ngữ văn, Tiếng Anh, Địa lý), D14 (Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử) và D66 (Ngữ văn, Tiếng Anh, Giáo dục Kinh tế Pháp luật).

PV (t/h)